TOÀ ÁN ND QUẬN LIÊN CHIỂU **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23** /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 11 tháng 8 năm 2017
V/v tranh chấp "ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Phạm Thị Thanh Thủy**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Công Chi**

2. Ông **Nguyễn Phạm Hùng**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Bình** – Thư ký Toà án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 8 năm 2017 tại Hội trường xét xử, Toà án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2017/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2017 về tranh chấp *"ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2017/QĐXX-ST ngày 11 tháng 07 năm 2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2017/QĐ-DSST ngày 26.07.2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Nguyễn Văn Ph** – sinh năm 1987;

Trú tại: tổ 01, phường HHB, quận L, thành phố Đà Nẵng. (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà **Lê Thị Lệ H**– sinh năm 1992.

Nơi cư trú cuối cùng: tổ 01, phường HHB, quận L, thành phố Đà Nẵng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án, quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn là ông Nguyễn Văn Ph trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Tôi và bà Lê Thị Lệ H kết hôn vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND phường HHB, quận L, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại địa chỉ tổ 01,

phường HHB, quận L, thành phố Đà Nẵng. Trong quá trình chung sống thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau, gây mất đoàn kết trong gia đình, bà H thường xuyên bỏ nhà,đi đi,về về không nói cho tôi biết. Từ tháng 01 năm 2013, bà H bỏ đi biệt tích khỏi địa phương không liên lạc gì cho gia đình, tôi đã tìm kiến nhiều nơi và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của bà H. Đến tháng 10 năm 2016, tôi yêu cầu Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng tuyên bố bà H mất tích. Ngày 20/3/2017, Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng đã tuyên bố bà H mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2017/QĐDS –ST, Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Từ đó đến nay vẫn không có tin tức gì của bà H. Nay, tôi nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với bà Lê Thị Lệ H.

- Về quan hệ con chung: Tôi xác nhận vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Lê Thanh Tr – sinh ngày 18.01.2012.

Ly hôn, tôi có nguyện vọng nuôi con chung, tôi không yêu cầu bà H cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tôi xác nhận không có

* Bị đơn là bà Lê Thị Lệ H không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn Ph cũng như không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào ngày 02.06.2017; không tham gia phiên hòa giải vào ngày 06.7.2017 mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải.

*** Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu:**

- Về thủ tục: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn là bà Lê Thị Lệ H không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn P là phù hợp quy định pháp luật. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Cho ông Nguyễn Văn Ph được ly hôn với bà Lê Thị Lệ H. Giao con chung Nguyễn Lê Thanh Tr cho ông Nguyễn Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng, bà Lê Thị Lệ H không cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

**** Về thủ tục tố tụng**:*

Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Tranh chấp ly hôn giữa ông Nguyễn Văn Ph và bà Lê Thị Lệ H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho đương sự vắng mặt theo quy định tại các Điều 208; 209; 210; 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, đương sự không xuất trình thêm chứng cứ mới.

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn bà Lê Thị Lệ H vắng mặt tại phiên toà không có lý do mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Vì vậy, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Lê Thị Lệ H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

****Về nội dung tranh chấp:***

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2011, **ô**ng Nguyễn Văn Ph và bà Lê Thị Lệ H đã đăng ký kết hôn tại UBND phường HHB, quận L, thành phố Đà Nẵng. Việc kết hôn giữa ông Ph và bà H là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, lừa dối và không trái với quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Văn Ph và bà Lê Thị Lệ H là hợp pháp.

Từ tháng 01 năm 2013, bà H bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay, ông Ph đã tìm kiếm nhiều nơi và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng vẫn không có tin tức gì của bà H. Tháng 10 năm 2016, ông Ph yêu cầu Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng tuyên bố bà H mất tích. Ngày 20/3/2017, Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đà Nẵng đã tuyên bố bà H mất tích theo Quyết định giải quyết việc dân sự số 04/2017/QĐDS –ST và Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Từ đó đến nay vẫn không có tin tức và không thấy bà H trở về. HĐXX xét thấy trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Văn Ph cho rằng trong thời gian hai vợ chồng sống chung thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, bản thân ông xác nhận không còn tình cảm với bà H. Tại Biên bản xác minh ngày 26.04.2017, chính quyền địa phương cũng xác nhận quá trình chung sống tại địa phương ông Ph, bà H thường xuyên cãi vã; vào tháng 01 năm 2013, bà H đã bỏ đi khỏi địa phương cho đến nay không rõ tin tức. Do đó, việc ông Nguyễn Văn Ph yêu cầu Toà án giải quyết

cho ly hôn đối với bà Lê Thị Lệ H là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về quan hệ con chung: Ông Nguyễn Văn Ph xác nhận vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Lê Thanh Tr – sinh ngày 18.01.2012. Ly hôn, ông Ph có nguyện vọng nuôi con chung và không yêu cầu bà H cấp dưỡng tiền nuôi con.

HĐXX xét thấy, hiện nay ông Ph đang là người trực tiếp nuôi con chung cháu Nguyễn Lê Thanh Tr và bà H đã bị Tòa án tuyên bố mất tích. Do đó, việc ông Ph có nguyện vọng yêu cầu tiếp tục giao con chung cho ông nuôi dưỡng là phù hợp, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Tr. Vì vậy, căn cứ vào Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, HĐXX quyết định giao con chung cháu Nguyễn Lê Thanh Tr cho ông Nguyễn Văn Ph nuôi dưỡng.

Ông Ph không yêu cầu bà H cấp dưỡng tiền nuôi con nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Văn Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề tài sản chung. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị Lệ H cũng không trình bày ý kiến của mình đối với với đề tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Văn Ph khai nhận không có. Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lê Thị Lệ H cũng không có ý kiến gì đối với nợ chung nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

Nếu sau này ông Ph và bà H có tranh chấp về vấn đề tài sản chung, nợ chung thì có quyền khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

- Về án phí: ông Nguyễn Văn Ph phải nộp 300.000 đồng tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của ông Nguyễn Văn Ph.

1. Tuyên xử: Ông Nguyễn Văn Ph – sinh năm 1987 được ly hôn với bà Lê Thị Lệ H – sinh năm 1992.

2. Về quan hệ con chung: Giao con chung Nguyễn Lê Thanh Tr– sinh ngày: 18.01.2012 cho ông Nguyễn Văn Ph trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Lê Thị Lệ H không cấp dưỡng nuôi con chung.

Các bên đương sự có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* ông Nguyễn Văn Ph phải nộp, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(ba trăm ngàn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 0006940 ngày 24.4.2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Nguyễn Văn Ph đã nộp đủ tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11.08.2017.

Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Liên Chiểu;
- Chi cục Thi hành án Liên Chiểu;
- UBND phường HHB;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Thủy

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện Kiểm sát Liên Chiểu;
- Chi cục Thi hành án Liên Chiểu;
- UBND phường Hòa Hiệp Bắc;
- Hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các hội Thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**